

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ THỌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 24/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thị xã Phú Thọ, ngày 28 tháng 10 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 28/10/2020 chị Vi Thị Kim T là nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện là hoàn toàn phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 128/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Vi Thị Kim T, sinh năm 1986

ĐKHKT: Khu A, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Trần Văn C, sinh năm 1983

ĐKHKT: Khu A, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Hoàn trả cho chị Vi Thị Kim T số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002541 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Chị Vi Thị Kim T có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

**3.** Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TX. Phú Thọ;
- Chi cục THADS TX. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Ngọc H**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ THỌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN GIAO TRẢ CHỨNG CỨ**

Hôm nay, ngày 15 tháng 10 năm 2020

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ

Ng-ời trả chứng cứ: Bà Trần Thị Ngọc Hà – Thẩm phán

Ng-ời nhận chứng cứ: Chị Vi Thị Kim Thoa – sinh năm 1986

ĐKKHKT: Khu A, xã V, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Là nguyên đơn trong vụ án ly hôn.

Đã tiến hành giao nhận chứng cứ sau:

- 01 giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính).

Biên bản này đ-ợc lập thành hai bản, một bản giao cho ng-ời nộp chứng cứ và một bản l- u hồ sơ vụ án.

**NG<sup>□</sup>ỜI TRẢ CHỨNG CỨ**

**NG<sup>□</sup>ỜI NHẬN CHỨNG CỨ**

**Trần Thị Ngọc Hà**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ THỌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN GIAO VĂN BẢN CỦA TOÀ ÁN**

Hôm nay, ngày .....tháng ..... năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú thọ, tỉnh Phú Thọ.

Tôi là: ..... - .....

Đã giao: .....

.....

.....

Của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cho:.....

.....

.....

Người nhận đã được xem và đọc biên bản, nhất trí ký tên.

**Người nhận**

**Người giao**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ THỌ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN GIAO VĂN BẢN CỦA TOÀ ÁN**

Hôm nay, ngày .....tháng .... năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú thọ, tỉnh Phú Thọ.

Tôi là: ..... - .....

Đã giao: .....

.....

.....

Của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ cho:.....

.....

.....

Người nhận đã được xem và đọc biên bản, nhất trí ký tên.

**Người nhận**

**Người giao**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:**

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Tòa án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

